

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 2361 /BGDDT-VP

V/v: Quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2011-2012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2012

Kính gửi:

- Các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng;
- Thủ trưởng các đơn vị hữu quan thuộc Bộ GD&ĐT;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Thực hiện Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục đại học năm học 2011-2012 và kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng. Căn cứ tình hình thực tế của giáo dục đại học năm học 2011 - 2012, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức chia khối thi đua và xem xét đánh giá, khen thưởng các đại học, học viện, các trường đại học và cao đẳng (sau đây gọi chung là các trường) trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2011-2012 theo 15 lĩnh vực công tác.

A. Nội dung tiêu chuẩn và điểm đánh giá xếp loại từng lĩnh vực công tác

I. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 13/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012

1. Tổ chức sơ kết 1 năm về tình hình triển khai Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 13/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012 (1 điểm);
2. Nộp báo cáo sơ kết 1 năm về tình hình triển khai Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 13/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012 (1 điểm);
3. Xây dựng chương trình hành động đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả nghiên cứu khoa học của nhà trường giai đoạn 2010-2012 (1 điểm);
4. Công bố chương trình hành động trên trang thông tin điện tử (website) (1 điểm);
5. Xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho tất cả các ngành đào tạo (2 điểm);
 - a) Xây dựng và công bố chuẩn đầu ra từ 50% trở lên các ngành đào tạo (1.5 điểm);
 - b) Xây dựng và công bố chuẩn đầu ra dưới 50% các ngành đào tạo (0.5 điểm);
6. Tổ chức rà soát đánh giá hoạt động của trường giai đoạn 2006-2010 (1 điểm);
7. Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 (1 điểm);
8. Công bố cam kết chất lượng đào tạo (1 điểm);
9. Thực hiện đổi mới quản lý và phân công, phân cấp quản lý hợp lý giữa Ban Giám hiệu và các phòng, ban, khoa trong nhà trường (1 điểm).

II. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về việc tổ chức thực hiện các cuộc vận động

1. Đầu năm học, nhà trường có văn bản, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Hai không”:

- a) Triển khai tốt trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và lao động (1 điểm);
- b) Triển khai tốt trong đội ngũ sinh viên và học sinh (1 điểm).

2. Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên nhà trường có sự phối hợp chỉ đạo và tổ chức triển khai các cuộc vận động trên, tạo không khí thi đua rộng khắp trong nhà trường:

- a) Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo tích cực các cuộc vận động (1 điểm);
- b) Công đoàn, Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên triển khai thực hiện trong thực tiễn, thể hiện trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và học tập (1 điểm);

3. Thực tế dạy và học của nhà trường có sự chuyển biến tích cực về nhận thức, xây dựng tập thể, đơn vị đoàn kết vững mạnh (1 điểm);

4. Các cuộc vận động có vai trò tích cực trong việc chống tiêu cực, khắc phục bệnh thành tích; mỗi thầy, cô giáo phấn đấu là tấm gương cho sinh viên; sinh viên phấn đấu học thực chất, học để làm việc (1 điểm);

5. Phối hợp các đơn vị trong trường tiến hành kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động ở một số khoa, đơn vị trong nhà trường vào giữa học kỳ, hoặc giữa năm học để rút kinh nghiệm chỉ đạo trong toàn năm học (1 điểm);

6. Cuối năm, nhà trường tiến hành tổng kết năm học, đồng thời tiến hành tổng kết việc triển khai thực hiện các cuộc vận động. Kết quả năm học được nâng lên về chất lượng dạy và học; môi trường đào tạo được cải thiện (1 điểm);

7. Tổ chức tốt hội nghị cán bộ công chức của nhà trường, đơn vị (1 điểm);

8. Phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, xuất sắc; các gương người tốt, việc tốt được tổ chức tuyên dương, tuyên truyền, phát huy tác dụng nêu gương trong nhà trường (1 điểm).

III. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác đào tạo

1. Ban hành các văn bản hướng dẫn và tổ chức triển khai công tác đào tạo, thực hiện đúng theo Chỉ thị năm học đối với các trình độ, các hình thức đào tạo (1.5 điểm);

2. Tổ chức và quản lý đào tạo theo tín chỉ đúng lộ trình và quy chế đối với các trình độ, các hình thức đào tạo (1 điểm);

3. Có đủ giáo trình cho các môn học đối với các trình độ đào tạo trong nhà trường (1.5 điểm);

4. Đã xây dựng ngân hàng câu hỏi đề thi chung trong toàn trường đối với các trình độ, các hình thức đào tạo (1 điểm);

5. Có các giải pháp tích cực nhằm hạn chế các hiện tượng gian lận trong học tập, thi cử, sao chép bài tập lớn, tiểu luận, luận văn, luận án (1 điểm);

6. Thực hiện liên kết đào tạo đúng quy định (1 điểm);

7. Thực hiện tốt hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa các cơ

sở đào tạo với các doanh nghiệp thông qua việc ký kết các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác (1 điểm);

8. Có tổ chức chuyên trách đánh giá tỷ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp, hỗ trợ sinh viên tìm việc làm (1 điểm);

9. Xử lý kiên quyết, dứt điểm và kịp thời các vi phạm, khiếu kiện, tố cáo (1 điểm).

IV. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác tuyển sinh

1. Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản có liên quan về công tác tuyển sinh của trường theo quy định (1 điểm);

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ thông tin, giải đáp mọi khúc mắc về thông tin tuyển sinh cho thí sinh (1 điểm);

3. Bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, địa điểm tổ chức thi an toàn, thuận tiện, tránh lãng phí cho thí sinh (1 điểm);

4. Bố trí nhân lực đủ và tổ chức đào tạo tập huấn quy chế tuyển sinh cho cán bộ tham gia tuyển sinh (1 điểm);

5. Tổ chức công tác thi tuyển sinh đại học, cao đẳng các hệ, các trình độ đào tạo của trường an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế, không có sai sót, không có khiếu kiện (1 điểm);

6. Thực hiện chế độ thông tin, kịp thời báo cáo đầy đủ, đúng hạn, nghiêm túc (1 điểm);

7. Tổ chức thực hiện công tác chấm thi, bảo quản bài thi được bảo mật, an toàn, chính xác, không có sai sót, không bị mất mát, thất lạc bài thi, tờ giấy thi (1 điểm);

8. Báo cáo kết quả tuyển sinh đúng thời gian quy định, đảm bảo minh bạch, rõ ràng, đúng quy chế và không có sai sót (1 điểm);

9. Tổ chức thực hiện công tác phúc tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, đảm bảo tính chính xác, khách quan, đúng quy định, đáp ứng đúng yêu cầu của thí sinh (1 điểm);

10. Xây dựng phương án và bố trí lực lượng phòng tránh các tình huống bất trắc xảy ra trong quá trình tổ chức thi, nhằm đảm bảo an toàn cho thí sinh và địa điểm tổ chức thi (1 điểm).

V. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác kiểm định chất lượng giáo dục

1. Nhà trường đã thành lập đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm);

2. Có kế hoạch phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, từng bước hình thành văn hóa chất lượng giáo dục trong nhà trường (1 điểm);

3. Các hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục trong nhà trường được triển khai theo đúng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục đã đề ra. Có triển khai đánh giá theo chuẩn đầu ra, thu thập thông tin phản hồi về chất lượng dạy và học, tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp (1 điểm);

4. Báo cáo tự đánh giá được hoàn thành đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức, gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan chủ quản đúng thời hạn quy định (1 điểm);

5. Thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các báo cáo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm);

6. Tham gia đầy đủ và hiệu quả các hội nghị, hội thảo, tập huấn về công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (1 điểm);

7. Tham gia trả lời, góp ý đầy đủ và đúng thời hạn các vấn đề liên quan đến công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm);

8. Có nguồn kinh phí hợp lý cho công tác đảm bảo, nâng cao chất lượng giáo dục; có báo cáo về kết quả thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục (1 điểm);

9. Nhà trường có đầy đủ cơ sở dữ liệu liên quan đến đảm bảo chất lượng giáo dục và triển khai hiệu quả các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, các kiến nghị của đoàn đánh giá ngoài (nếu có) (1 điểm);

10. Các thông tin về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả đạt được trong nhà trường được đăng tải và cập nhật trên website của trường (1 điểm).

VI. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về hoạt động khoa học và công nghệ

1. Có quy chế quy định hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong đơn vị (1 điểm);

2. Có kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ, có báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ năm học 2011-2012 (1 điểm);

3. Có từ 50% trở lên giảng viên, cán bộ khoa học tham gia hoạt động khoa học và công nghệ trong năm học 2011-2012 (1 điểm);

4. Có đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, Bộ, ngành, địa phương trong năm học 2011-2012 (1 điểm);

5. Gắn kết có hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ với đào tạo đại học và sau đại học trong năm học 2011-2012 (1 điểm);

6. Có hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục, các địa phương, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước (1 điểm);

7. Ứng dụng có hiệu quả kết quả nghiên cứu, phát triển công nghệ phục vụ đào tạo, phát triển kinh tế, xã hội trong năm học 2011-2012 (1 điểm);

8. Có ít nhất 10 bài báo, công bố khoa học trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước trong năm học 2011-2012 (1 điểm);

9. Có chứng nhận đăng ký văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong năm học 2011-2012 (1 điểm);

10. Không có đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ tồn đọng, quá hạn tính đến hết năm học 2011-2012 (1 điểm).

VII. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác tổ chức cán bộ

1. Cấp ủy và Ban Giám hiệu nhà trường là tập thể đoàn kết (1 điểm);

2. Xây dựng, ban hành và thực hiện đúng quy chế tổ chức và hoạt động của trường, trong đó quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ, sự phối hợp công tác của

các đơn vị, đoàn thể trong tổ chức bộ máy nhà trường và cụ thể hóa nhiệm vụ, chế độ làm việc, quyền hạn của giảng viên, chuyên viên của trường (1 điểm);

3. Xây dựng và ban hành kế hoạch phát triển tổ chức bộ máy và nhân sự hàng năm, trung hạn và dài hạn (1 điểm);

4. Xây dựng và ban hành quy định về công tác tuyển dụng cán bộ, viên chức và thực hiện tuyển dụng cán bộ, viên chức đúng quy định hiện hành (1 điểm);

5. Xây dựng, ban hành quy định và việc thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức, đặc biệt là đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (1 điểm);

6. Thực hiện quy hoạch cán bộ, hàng năm rà soát quy hoạch cán bộ, thực hiện việc bổ nhiệm theo thẩm quyền cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo từ cấp phó trưởng bộ môn trở lên theo đúng yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục (1 điểm);

7. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: nâng bậc lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (1 điểm);

8. Giải quyết tốt các đơn thư khiếu nại, thắc mắc của cán bộ viên chức nhà trường về công tác tổ chức cán bộ (1 điểm);

9. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ (1 điểm);

10. Thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng hạn về công tác tổ chức cán bộ cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (1 điểm).

VIII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác hợp tác quốc tế

1. Có chương trình, kế hoạch về hợp tác quốc tế phù hợp với tổng thể chiến lược phát triển của cơ sở (1 điểm);

2. Có chương trình trao đổi, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý tại nước ngoài (1 điểm);

3. Có chương trình trao đổi và đào tạo sinh viên với đối tác nước ngoài (1 điểm);

4. Có các chương trình và dự án hợp tác với các nước, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài (1 điểm);

5. Có chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài (1 điểm);

6. Có đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và năng lực (chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ) để xây dựng và triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế (1 điểm);

7. Có đủ điều kiện (cơ sở vật chất, kinh phí) để triển khai tốt công tác hợp tác quốc tế (1 điểm);

8. Có các hoạt động hợp tác quốc tế khác như: hội nghị, hội thảo, chương trình tiên tiến, trao đổi thông tin, sách, báo, tạp chí khoa học (1 điểm);

9. Thực hiện tốt chế độ báo cáo về công tác hợp tác quốc tế (1 điểm);

10. Không vi phạm các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác hợp tác quốc tế trong giáo dục (1 điểm).

IX. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác kế hoạch, tài chính và thống kê

1. Công tác kế hoạch:

- Có quy hoạch dài hạn về phát triển nhà trường (1 điểm);

- Có kế hoạch hoạt động hàng năm (1 điểm);
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo kế hoạch đột xuất (1 điểm).

2. Công tác tài chính:

- Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ về tài chính, kế toán (1 điểm);
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo tài chính định kỳ (1 điểm);
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo tài chính đột xuất (1 điểm).

3. Công tác thống kê:

- Thực hiện báo cáo thống kê định kỳ kịp thời, đầy đủ (1 điểm);
- Thực hiện nghiêm chỉnh các báo cáo thống kê đột xuất theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

4. Thực hiện quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT, ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai về chất lượng, điều kiện đảm bảo và thu chi tài chính) (1 điểm).

5. Gửi báo cáo tình hình thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời (1 điểm).

X. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, thư viện

1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:

a) Có quy hoạch đã được phê duyệt và tổ chức xây dựng cơ sở vật chất của đơn vị theo hướng kiên cố hóa và hiện đại; khai thác các nguồn vốn hợp pháp ngoài ngân sách Nhà nước cấp để đầu tư cơ sở vật chất (có số liệu cụ thể) (1 điểm);

b) Có ban quản lý dự án xây dựng các công trình đủ năng lực theo quy định hiện hành để tổ chức quản lý, thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình (1 điểm);

c) Thực hiện chế độ báo cáo và quyết toán vốn đầu tư xây dựng đúng thời gian quy định (1 điểm);

d) Bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất của đơn vị có hiệu quả, đúng mục đích (1 điểm).

2. Công tác thiết bị đào tạo:

a) Có bộ phận chuyên trách (phòng, ban) tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thiết bị đào tạo. Có kế hoạch hàng năm, kế hoạch trung hạn và dài hạn về đầu tư thiết bị đào tạo đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (1 điểm);

b) Tổ chức tốt việc lồng ghép các nguồn vốn đầu tư, đồng thời khai thác các nguồn vốn hợp pháp (vốn tự có, vốn huy động, tài trợ) để đầu tư tăng cường thiết bị đào tạo phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (1 điểm);

c) Tổ chức xây dựng, thực hiện và quyết toán các dự án đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo kịp thời, có hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư, mua sắm thiết bị, hàng hóa (1 điểm);

d) Tổ chức tốt việc quản lý và khai thác sử dụng nguồn lực thiết bị đào tạo hiện có để phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường. Thực

hiện chế độ báo cáo liên quan đến công tác đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo bằng mọi nguồn vốn đúng thời hạn (1 điểm).

3. Công tác thư viện:

a) Có kế hoạch (hàng năm, trung hạn và dài hạn) và quy hoạch xây dựng, phát triển thư viện của nhà trường (1 điểm);

b) Tổ chức khai thác tốt các nguồn vốn để đầu tư phát triển thư viện theo kế hoạch và quy hoạch nhằm từng bước đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường (1 điểm).

XI. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác học sinh, sinh viên

1. Có kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các quy chế, quy định và văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý HSSV, giáo dục tư tưởng, văn hóa, hoạt động thể thao và y tế trường học trong năm học (1 điểm);

2. Tổ chức, xây dựng phong trào luyện tập thể thao thường xuyên trong trường học. Trong năm học có tổ chức hội thi cấp trường và tham gia giải thể thao HSSV cấp khu vực, cấp toàn quốc hoặc tham gia giao lưu thi đấu với các cơ quan, đơn vị (1 điểm);

3. Thực hiện đúng, đầy đủ, thường xuyên các chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên và các quy chế, quy định về công tác học sinh, sinh viên, định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định (1 điểm);

4. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường và thực hiện tốt việc giáo dục văn hóa, thẩm mỹ cho HSSV; trong năm học có tổ chức hội thi văn nghệ HSSV cấp trường và tham gia cuộc thi văn nghệ HSSV cấp khu vực, toàn quốc hoặc tham gia biểu diễn giao lưu với các cơ quan, đơn vị (1 điểm);

5. Xây dựng, tổ chức tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; có kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội, phòng chống tác động tiêu cực của trò chơi trực tuyến và các loại phim ảnh có nội dung xấu, công tác phòng chống ma túy trong nhà trường, học sinh sinh viên (1 điểm);

6. Tổ chức tốt các hoạt động năm bắt điển hình tư tưởng chính trị; các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trong học sinh, sinh viên (1 điểm);

7. Thực hiện việc tổ chức và hoạt động Trạm Y tế của nhà trường theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức tốt việc khám sức khỏe cho HSSV khi nhập học; phòng chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá; đảm bảo vệ sinh trường học, không để xảy ra dịch, bệnh tật học đường, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích nghiêm trọng (1 điểm);

8. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho HSSV theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến đáp ứng chất lượng đầu ra về các kỹ năng, phẩm chất và thái độ của sinh viên (1 điểm);

9. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức hiệu quả dịch vụ sự nghiệp HSSV như: Ký túc xá; nhà ăn, căng tin, bãi gửi xe, sân chơi, bãi tập, nhà văn hóa, trang thiết bị y tế, luyện tập TDTT (1 điểm);

10. Có ít nhất 01 sáng kiến hoặc cải tiến trong công tác học sinh, sinh viên so với năm học trước hoặc đạt thành tích xuất sắc về các hoạt động trong công tác HSSV được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận, khen thưởng (1 điểm).

XII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác thanh tra, kiểm tra

1. Có tổ chức thanh tra theo đúng quy định tại Quyết định số 14/2006/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm);
2. Có văn bản của trường quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra (1 điểm);
3. Có chương trình, kế hoạch thanh tra năm học do Hiệu trưởng phê duyệt gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học (1 điểm);
4. Hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm học (1 điểm);
5. Hoạt động thanh tra bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học (1 điểm);
6. Hoàn thành nhiệm vụ thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Hiệu trưởng và cấp trên (1 điểm);
7. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo do Hiệu trưởng giao đúng quy định (1 điểm);
8. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo do cấp trên chuyển đến đúng quy định (1 điểm);
9. Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về thanh tra (1 điểm);
10. Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo (1 điểm).

XIII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác pháp chế

1. Thành lập tổ chức pháp chế hoặc phân công cán bộ làm công tác pháp chế (1 điểm);
2. Tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (1 điểm);
3. Tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế giúp hội đồng trường, hội đồng quản trị, giám đốc, hiệu trưởng về những vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động của trường, bảo đảm cho nhà trường hoạt động tuân theo pháp luật và thực hiện nguyên tắc pháp chế (1 điểm);
4. Tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế giúp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trường, của cán bộ, nhân viên, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên, học viên trong trường (1 điểm);
5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nội quy, quy chế của trường cho cán bộ, nhân viên, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên, học viên trong trường (1 điểm);
6. Thực hiện các quy định về công khai, đưa nội dung thông tin phổ biến giáo dục pháp luật và cấp phát văn bằng chứng chỉ trên website của trường (1 điểm);
7. Tích cực tham gia ý kiến trong công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước gửi xin ý kiến (1 điểm);
8. Lấy ý kiến rộng rãi đối với văn bản do các đơn vị của trường soạn thảo trước khi trình hội đồng trường, hội đồng quản trị, giám đốc, hiệu trưởng (1 điểm);

9. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật, nội quy, quy chế và giải quyết kịp thời, đúng luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ, quy chế (1 điểm);

10. Kiến nghị kịp thời những biện pháp xử lý vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ, quy chế (1 điểm).

XIV. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác phát triển đội ngũ

1. Có kế hoạch xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trong năm học phù hợp với tiến độ đã đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của trường giai đoạn 2010-2020 (1 điểm);

2. Trong năm học, không có giảng viên nào vi phạm Quy định về đạo đức nhà giáo (1 điểm);

3. 100% giảng viên đạt trình độ chuẩn, trong đó 100% có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng (trừ những giảng viên đã qua đào tạo sư phạm, những giảng viên có chức danh phó giáo sư, giáo sư và những giảng viên có thâm niên giảng dạy đại học, cao đẳng từ 20 năm trở lên) (1 điểm);

4. Đảm bảo thực hiện định mức biên chế giảng viên trong năm học không vượt quá tỷ lệ sinh viên/giảng viên đã quy định đối với từng ngành đào tạo và đảm bảo luôn thỏa mãn điều kiện về giảng viên để đảm bảo chất lượng đối với những ngành đào tạo hiện có ở các trình độ (về tỷ lệ giảng viên cơ hữu, về số lượng giảng viên có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đúng hay cùng ngành, chuyên ngành theo quy định hiện hành) (1 điểm);

5. Giảng viên cơ hữu hoàn thành hoạt động nghiên cứu khoa học trong kế hoạch được giao của năm học theo các nhiệm vụ, công việc, thời lượng dành cho nghiên cứu khoa học đã quy định trong chế độ làm việc đối với giảng viên và đảm bảo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả (1 điểm);

6. Đảm bảo tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tăng cao hơn năm học trước, đạt và vượt tiến độ phấn đấu theo chỉ tiêu đã đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của trường giai đoạn 2010-2020 (1 điểm);

7. Đảm bảo tỷ lệ giảng viên cơ hữu sử dụng được ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học (ở các mức độ, trình độ) tăng cao hơn năm học trước, đạt và vượt tiến độ phấn đấu theo chỉ tiêu đã đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của trường giai đoạn 2010-2020 (1 điểm);

8. Đảm bảo tỷ lệ giảng viên cơ hữu được hưởng thu nhập tăng thêm ở các mức cao (tương ứng với công sức đóng góp cho đào tạo và phát triển trường) và thu nhập thực tế bình quân của giảng viên tăng cao hơn năm học trước theo quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tài chính của trường (1 điểm);

9. Đảm bảo tỷ lệ giảng viên cơ hữu được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ công tác ở các mức cao, được phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng tăng cao hơn năm học trước (1 điểm);

10. Triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc "Lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên" trong năm học và có báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

XV. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác công nghệ thông tin

1. Triển khai các dịch vụ thông tin trên website nhà trường theo quy định tại Thông tư 07/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Thông tư 07) tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục đại học, cụ thể là:

a) Thành lập Ban biên tập website, quy chế hoạt động của Ban biên tập và tổ chức vận hành; cung cấp đầy đủ thông tin về tổ chức bộ máy (quy định tại Điều 19 của Thông tư 07), thông tin về đội ngũ (quy định tại Điều 20 của Thông tư 07) (1 điểm);

b) Cung cấp đầy đủ thông tin về công tác tuyển sinh, đào tạo, kết quả học tập của sinh viên (quy định tại các Điều từ 20 đến 24 của Thông tư 07) (1 điểm);

c) Cung cấp đầy đủ thông tin nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, danh mục đề tài, tóm tắt luận văn thạc sĩ (quy định tại Điều 26 của Thông tư 07); thông tin thư viện và sách điện tử (quy định tại Điều 27 của Thông tư 07); thông tin luận án của nghiên cứu sinh (1 điểm);

d) Cung cấp đầy đủ niên giám thống kê của trường trong 5 năm gần nhất hoặc kể từ khi thành lập bao gồm các mảng thông tin về: sinh viên tốt nghiệp, sinh viên đang học, giảng viên (tách theo học hàm, học vị), cơ sở vật chất (1,5 điểm);

e) Xây dựng cổng thông tin điện tử (e-Learning) ở đó cung cấp các khóa học, kho dữ liệu, diễn đàn trao đổi học tập dành cho giảng viên và sinh viên (1 điểm);

f) Triển khai công nghệ phòng học ảo, công nghệ dạy học qua mạng, họp giao ban qua mạng, tham gia hội thảo trong nước và quốc tế qua mạng (1,5 điểm);

2. Triển khai hệ thống thư điện tử theo tên miền riêng của đơn vị đến tất cả cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên trong nhà trường (1 điểm);

3. Triển khai phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác: quản lý đào tạo, quản lý tài chính, quản lý sinh viên, quản lý cơ sở vật chất (1 điểm);

4. Triển khai ứng dụng mã nguồn mở theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2010/BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1 điểm).

B. Tổ chức thực hiện

I. Nguyên tắc chia khối thi đua đối với cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định khối thi đua đối với các trường đại học, cao đẳng như sau:

1. Khối các trường đại học, cao đẳng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý toàn diện;

2. Khối các trường trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Đại học Thái Nguyên, Đại học Huế và Đại học Đà Nẵng;

3. Khối các trường thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) quản lý toàn diện và các trường ngoài công lập đóng trên địa bàn tỉnh;

4. Khối các trường thuộc các Bộ, ngành. Trung ương

II. Khối thi đua và đơn vị tổ chức đánh giá, bình xét và chỉ tiêu xếp loại

1. Đơn vị tổ chức đánh giá:

Mỗi khối thi đua giao 01 đơn vị có trách nhiệm tổ chức bình xét, đánh giá, xếp loại vào cuối năm học:

Khối thi đua	Đơn vị tổ chức đánh giá
Các trường thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý toàn diện	Vụ Giáo dục Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo
Các trường thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội
Các trường thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
Các trường thuộc Đại học Thái Nguyên	Đại học Thái Nguyên
Các trường thuộc Đại học Đà Nẵng	Đại học Đà Nẵng
Các trường thuộc Đại học Huế	Đại học Huế
Các trường thuộc tỉnh quản lý toàn diện và các trường ngoài công lập đóng trên địa bàn tỉnh (Mỗi tỉnh một khối thi đua)	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh
Các trường thuộc các Bộ, ngành Trung ương quản lý toàn diện (Mỗi Bộ, ngành có trường một khối thi đua)	Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của Bộ, ngành chủ quản

2. Quy trình tổ chức đánh giá:

Hàng năm, kết thúc năm học, căn cứ văn bản Quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kết quả thực hiện của các nhà trường, các khối thi đua tổ chức họp (họp tập trung toàn khối hoặc họp trực tuyến) đánh giá, bình xét và tổ chức bỏ phiếu suy tôn (trực tiếp hoặc qua E-mail của đơn vị tổ chức đánh giá) xếp loại theo các mức: nhất, nhì và ba. Khối thi đua có nhiều đơn vị tham gia có thể chia thành các khối nhỏ (do đơn vị được giao tổ chức đánh giá qui định)

2. Chỉ tiêu xếp loại:

Số lượng các đơn vị được xếp loại theo các mức Nhất, Nhì, Ba với tỷ lệ như sau:

- Xếp loại Nhất: tối đa 10% - 15% tổng số đơn vị trong khối
- Xếp loại Nhì: tối đa 20% - 25% tổng số đơn vị trong khối
- Xếp loại Ba: tối đa 40% tổng số đơn vị trong khối

III. Nhiệm vụ và trách nhiệm của các đơn vị:

1- Các nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện văn bản Quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Cuối năm học báo cáo kết quả thực hiện và tự đánh giá cho điểm từng lĩnh vực công tác, hình thức đề nghị khen thưởng gửi về đơn vị được giao tổ chức đánh giá và Thường trực thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

- Tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao các hoạt động thi đua do đơn vị được giao tổ chức đánh giá yêu cầu;

2- Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đánh giá:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của khối thi đua gửi các đơn vị trong khối;

- Tổ chức họp đánh giá, bình xét, suy tôn vào cuối năm học;

- Nộp báo cáo kết quả hoạt động của khối trong năm học qua và biên bản buổi họp bỏ phiếu suy tôn (kèm theo danh sách các trường được xếp nhất, nhì, ba theo tỷ lệ trên) về Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng ngành giáo dục;

3. Các cơ quan chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đôn đốc các khối thi đua trong việc thực hiện, đánh giá, cho điểm các trường đại học, cao đẳng;

- Đánh giá cho điểm các trường đại học, cao đẳng do Bộ quản lý toàn diện;

- Đề xuất khen thưởng một mặt (một lĩnh vực công tác) cho 05 trường đạt được thành tích xuất sắc.

4. Cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Ngành giáo dục

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện của các khối thi đua và các nhà trường;

- Tổng hợp kết quả bình xét, suy tôn của các khối thi đua và kết quả đánh giá, cho điểm, đề nghị khen thưởng của các đơn vị chức năng thuộc Bộ;

- Chuẩn bị các nội dung cần thiết và tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng Ngành xét, đề nghị Bộ trưởng khen thưởng vào cuối năm học.

IV. Quy định về hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ

1. Các trường gửi báo cáo kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác chậm nhất vào 30/6/2012 về:

- Đơn vị được giao tổ chức đánh giá, bình xét;

- Về các cơ quan chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp theo dõi các lĩnh vực công tác (có bảng phân công đính kèm);

- Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành (Phòng TĐKT, Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội) .

2. Các khối thi đua (đơn vị được giao chủ trì tổ chức bình chọn) gửi hồ sơ về Bộ Giáo dục và Đào tạo (phòng Thi đua, Khen thưởng Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội) trước ngày 01 tháng 8 hằng năm (theo dấu bưu điện)

Hồ sơ gồm :

- Văn bản báo cáo kết quả xét chọn các đơn vị được khối xếp loại nhất, nhì và ba (danh sách kèm theo xếp theo thứ tự loại nhất, loại nhì, loại ba)

- Báo cáo thành tích của đơn vị được xét chọn, xếp loại nhất, nhì và ba.

V. Tổ chức bình xét, đánh giá, khen thưởng

1. Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng ngành giáo dục tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại của các khối báo cáo, trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng ngành trước ngày 15 tháng 8 năm 2012.

Trên cơ sở tổng số điểm đạt được của các trường thuộc các khối, căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Hội đồng thi đua khen thưởng ngành xem xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của các trường, đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng cho những trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học với hình thức khen thưởng:

- Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các trường có tổng số điểm do các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá đạt từ 120 điểm trở lên (điểm từng lĩnh vực phải đạt từ 5 điểm trở lên) và khối thi đua suy tôn xếp thứ Nhất được đưa vào danh sách bình xét, đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Các trường hợp có tổng số điểm do các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá từ 100 điểm đến 119 điểm (điểm từng lĩnh vực phải đạt từ 5 điểm trở lên), được đưa vào danh sách đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Trong từng lĩnh vực công tác, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng cho 05 trường đại học, cao đẳng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Do các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị, hội đồng xem xét, quyết định trình Bộ trưởng)

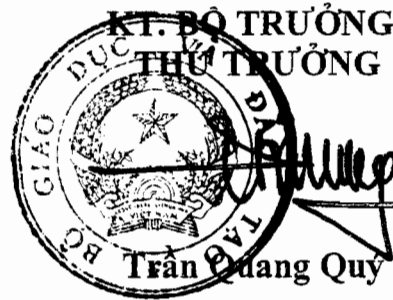
5. Đối với các trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý toàn diện và các trường thuộc các Đại học có đề nghị của nhà trường và biên bản của Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ sở về việc công nhận danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc; Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đưa ra Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành xem xét các trường hợp có tổng số điểm do các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá từ 100 điểm trở lên (điểm từng lĩnh vực phải đạt từ 5 điểm trở lên) và được khối thi đua suy tôn, xếp loại từ thứ ba trở lên.

6. Để giúp lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo dõi, chỉ đạo kịp thời các trường thực hiện tốt các lĩnh vực công tác trong năm học, đồng thời để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng các trường được chính xác, khách quan, công bằng có tác dụng giáo dục, động viên, nêu gương học tập trong toàn ngành, Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công các Vụ, Cục, cơ quan trực tiếp theo dõi các lĩnh vực công tác (có bảng phân công đính kèm).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các trường phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo số điện thoại 04 36230704; 04 38692013 để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các Bộ, ngành (để phối hợp);
- Các sở GD&ĐT (để thực hiện);
- Ban TĐKTTW;
- Lưu VT-TĐKT.



www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC**CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG THUỘC BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CHỦ TRÌ, PHỤ TRÁCH, ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC
NĂM HỌC 2011 – 2012**

(Kèm theo công văn số 2361/BGDĐT-VP ngày 19 tháng 4 năm 2012)

TC	Các lĩnh vực công tác được đánh giá	Vụ, Cục, cơ quan chức năng phụ trách
I	Đánh giá về việc triển khai, thực hiện Chỉ thị 296/CT-TTg ngày 27/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 13/01/2010 của Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo và đổi mới giáo dục theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng	Vụ Giáo dục Đại học
II	Tổ chức thực hiện các cuộc vận động	Công đoàn Giáo dục Việt Nam
III	Công tác đào tạo	Vụ Giáo dục Đại học
IV	Công tác tuyển sinh	Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục
V	Công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục đại học	Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục
VI	Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường
VII	Công tác tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ
VIII	Công tác hợp tác và đào tạo quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế và Cục đào tạo với nước ngoài
IX	Công tác kế hoạch, tài chính và thống kê	Vụ Kế hoạch - Tài chính
X	Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện	Cục Cơ sở vật chất và thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em
XI	Công tác học sinh, sinh viên	Vụ Công tác học sinh, sinh viên
XII	Công tác thanh tra, kiểm tra	Thanh tra
XIII	Công tác pháp chế	Vụ Pháp chế
XIV	Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ	Cục nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục
XV	Công tác công nghệ thông tin	Cục Công nghệ thông tin

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
Đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu

Tỉnh(thành phố), ngày tháng năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC
(Kèm theo công văn số 2361/BGDĐT-VP ngày 19 tháng 4 năm 2012)

Đơn vị:
Năm học 2011 - 2012

Căn cứ văn bản số /BGDĐT-VP ngày / /2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Căn cứ kết quả hoàn thành từng lĩnh vực công tác của đơn vị năm học 2011-2012, Trường..... báo cáo chi tiết, cụ thể các lĩnh vực công tác như sau:

A. Kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác:

I. Triển khai, thực hiện Chỉ thị 296/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(báo cáo từng lĩnh vực công tác, theo từng tiêu chuẩn đề các cơ quan chức năng của Bộ đối chiếu, xem xét và cho điểm).

Tự đánh giá cho điểm:

II. Công tác tổ chức các cuộc vận động

.....
.....
.....

Tự đánh giá cho điểm:

XV. Công tác công nghệ thông tin

.....
.....
.....

Tự đánh giá cho điểm:

B. Đề nghị khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG